

Số: 290/2022/QĐST-HNGĐ

BÐ, ngày 13 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 411/2022/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: **Phạm Thanh D**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp P Lợi, xã Thạnh P, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

* Bi đơn: **Nguyễn Thị Cẩm G**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp P Lợi, xã Thạnh P, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tổ tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 116, 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Thanh D với chị Nguyễn Thị Cẩm G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Thanh D với chị Nguyễn Thị Cẩm G thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Phạm Thanh D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Phạm Nghĩa T, sinh ngày 19/10/2020.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh D nuôi con chung không yêu cầu chị G cấp dưỡng nuôi con.

Chị G không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh D trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị G trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai thống nhất không có, nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Anh Phạm Thanh D tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Phạm Thanh D đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009374 ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Như vậy, anh Phạm Thanh D được hoàn lại số tiền chênh lệch còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã Thạnh P (Số 54 ngày 27/8/2020);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi